

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

----o0o----

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0309802048 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2010 và thay đổi lần 03 ngày 03 tháng 02 năm 2015)



NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Quyết định đăng ký niêm yết số: 803 /QĐ-SGDHN do HNX cấp ngày 04 tháng 12 năm 2015)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP

1. TỔ CHỨC NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Địa chỉ: Số 9/50 Đường Lê Tấn Bê, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 08.37672278

Fax: 08.37672278

Website: <http://www.dauansaigon.com.vn>

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 444 Hoàng Hoa Thám, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 04.35771968

Fax: 04.35771966

Website: <http://www.apec.com.vn>

PHU TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: **Trần Ngọc Bửu Trân**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Số điện thoại: 0918.175.332

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0309802048 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2010 và thay đổi lần 03 ngày 03 tháng 02 năm 2015)



**NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng khối lượng niêm yết: 20.000.000 cổ phiếu.

Tổng giá trị niêm yết theo mệnh giá: 200.000.000.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 444 Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 04.35771968

Fax: 04.35771966

Website: <http://www.apec.com.vn>

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG – T.D.K

Địa chỉ: Sàn KT – TM và DV khu nhà ở CBSC CSTT – CA. HN, Phường Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 04.44500668

Fax: 04.44500669

Website: <http://www.kiemtoanthanglongtdk.com>

MỤC LỤC

PHẦN I: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN	5
1. Rủi ro về kinh tế	5
2. Rủi ro về luật pháp	7
3. Rủi ro đặc thù	8
4. Rủi ro của việc tăng vốn nhanh trong thời gian ngắn.....	9
5. Rủi ro biến động giá trên thị trường chứng khoán	9
6. Rủi ro khác	9
PHẦN II: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	10
1. Tổ chức niêm yết.....	10
2. Tổ chức tư vấn.....	10
PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM	11
PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
2. Cơ cấu tổ chức công ty	17
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	18
4. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 26/08/2015	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	24
6. Hoạt động kinh doanh	24
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	34
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	36
9. Chính sách đối với người lao động	39
10. Chính sách cổ tức	42
11. Tình hình tài chính	42
12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng	48
13. Tài sản	58
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	60
15. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	63
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết: ...	64

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết..... 64

PHẦN V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT 64

1. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông 64

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu..... 64

3. Mã cổ phiếu: SGO 64

4. Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết: 20.000.000 cổ phiếu..... 64

5. Số lượng cổ phiếu, trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành 64

6. Giá trị sổ sách 65

7. Phương pháp tính giá..... 65

8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài 66

9. Các loại thuế có liên quan 67

PHẦN VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT 68

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN..... 68

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN 68

PHẦN VII. PHỤ LỤC..... 69

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

PHẦN I: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ CẢ CHỨNG KHOÁN**1. Rủi ro về kinh tế**

Kinh tế Việt Nam năm 2014 có nhiều điểm sáng với những con số đạt và vượt chỉ tiêu được Quốc hội thông qua đầu năm. Chỉ số đáng chú ý nhất về kinh tế Việt Nam 2014 là lạm phát được kiểm soát, kinh tế vĩ mô ổn định tốt hơn. Chỉ số giá tiêu dùng giảm mạnh còn 1,83%. Trữ lượng ngoại hối ở mức 5,5%/năm, lãi suất cho vay cũng được điều chỉnh về mức 7%/năm với ngắn hạn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng và phát triển sản xuất. Tỷ giá, thị trường ngoại hối ổn định; dự trữ ngoại tệ tăng, đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Niềm tin vào đồng tiền Việt Nam tăng lên. Cũng trong năm 2014, tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Moody's đã ra thông báo nâng bậc xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam. Cụ thể, mức tín nhiệm đối với trái phiếu Chính phủ tăng từ mức B2 lên mức B1, mức triển vọng được đánh giá "ổn định".

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 tăng 5,98%, mức cao nhất trong 3 năm trở lại đây cho thấy những dấu hiệu tích cực của nền kinh tế, trong đó quý I tăng 5,06%; quý II tăng 5,34%; quý III tăng 6,07% và quý IV là 6,96% do đóng góp đáng kể vào tốc độ tăng của khu vực II

Năm 2014, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 150 tỷ USD, tăng 13,55% so với năm 2013. Xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước tăng 13%. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 148 tỷ USD, tăng 12,1% so với năm 2013. Như vậy, năm 2014 tiếp tục là một năm xuất siêu với tổng giá trị là 2 tỷ USD, cho thấy sự lạc quan của các sản phẩm xuất khẩu Việt Nam.

6 tháng đầu năm 2015, nền kinh tế của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới được dự báo tiếp tục đà phục hồi nhưng chưa bền vững với tốc độ tăng trưởng giữa các khu vực ngày càng khác biệt, một phần do giá dầu và giá một số hàng hóa giảm ở mức khác nhau đến từng khu vực. Kinh tế Mỹ – nền kinh tế lớn nhất tiếp tục tăng trưởng mạnh hơn nhờ nhu cầu thị trường nội địa tăng lên, đặc biệt là nhu cầu tiêu dùng. Hầu hết các nền kinh tế mới nổi được hưởng lợi từ giá dầu giảm, thanh khoản toàn cầu tăng và sự tăng tốc của nền kinh tế Mỹ và Châu Âu. Trong khi đó, các nền kinh tế hàng đầu khác tăng trưởng chậm và tiếp tục đối mặt với những khó khăn đáng kể do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu như số việc làm giảm do tổng cầu yếu, nợ khu vực tư nhân và nợ công tăng cùng với những bất ổn của ngành tài chính. Ở trong nước, giá xăng dầu giảm là yếu tố hỗ trợ mạnh mẽ cho các doanh nghiệp và kích thích tiêu dùng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Các chính sách ban hành trong năm 2014 và đầu năm 2015 đã phát huy tác dụng, tạo điều kiện cho khu vực doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2015 tăng 6,28% so với cùng kỳ năm 2014, trong đó quý I tăng 6,08%; quý II tăng 6,44%. Trong mức tăng 6,28% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,36%, đóng góp 0,42 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,09%, đóng góp 2,98 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 5,90%, đóng góp 2,22 điểm phần trăm. Xét về góc độ sử dụng GDP 6 tháng đầu năm, tiêu dùng cuối cùng tăng 8,70% so với cùng kỳ năm 2014, đóng góp 7,74 điểm phần trăm vào mức chung; tích lũy tài sản tăng 6,85%, đóng góp 2,25 điểm phần trăm; chênh lệch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ giảm 3,71 điểm phần trăm của mức tăng trưởng chung.

Đặc biệt trong những tháng vừa qua của năm 2015, Việt Nam đã đạt được nhiều thành công trong ký kết các hiệp định thương mại như: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA) ký kết ngày 05/05/2015; Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU đã ký cơ bản ngày 04/08/2015 và dự kiến ký chính thức vào mùa thu năm 2015; đặc biệt quan trọng là Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã đàm phán thành công ngày 05/10/2015. Việc ký kết và đàm phán thành công các hiệp định này sẽ tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho nền kinh tế của Việt Nam tăng trưởng và phát triển, song cùng tồn tại nhiều thách thức cho Việt Nam nói chung và cho Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn nói riêng. Bên cạnh đó, nền kinh tế thế giới vẫn còn nhiều biến động ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động xuất nhập khẩu nói chung do đó cũng ảnh hưởng hoạt động sản xuất kinh doanh của Dầu thực vật Sài Gòn nói riêng.

Rủi ro về lãi suất, tỷ giá

Năm 2014 là năm có thể coi là thành công trong việc ổn định tỷ giá USD so với VND chỉ tăng 1% trong cả năm, tỷ lệ USD hóa giảm 20% và các yếu tố thuận này đã tạo điều kiện cho nhiều chính sách tiền tệ, tài chính khác được thực hiện thuận lợi hơn.

Trong 6 tháng đầu năm 2015 mặt bằng lãi suất huy động bằng VND phổ biến ở mức 0,8 – 1%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,5-5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,4-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,4-7,2%/năm.

Trong năm 2015, NHNN đã xác định mục tiêu và các giải pháp lớn về điều hành chính sách tiền tệ, trong đó có việc sẽ điều hành lãi suất và tỷ giá phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ...; tiếp tục triển khai các chương trình gắn kết tín dụng ngân hàng

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

với các chính sách ngành kinh tế, chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng tập trung vốn cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ.

Mục tiêu điều hành của NHNN là duy trì tỷ giá trong biên độ không quá 2-3%, điều hành chặt chẽ theo tín hiệu thị trường, phù hợp với các cân đối vĩ mô và cán cân thanh toán quốc tế, thực hiện các biện pháp tăng dự trữ ngoại hối của Nhà nước và chống đô la hóa trong nền kinh tế. Do vậy, biến động tỷ giá dự báo trong năm 2015 và các năm sau sẽ được ổn định.

Nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty là nguồn nguyên liệu được nhập khẩu thông qua các công ty đối tác, vì thế sự thay đổi về tỷ giá sẽ ảnh hưởng đến biến động giá vốn đầu vào, gây những tác động nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Mặt khác, do trong cơ cấu vốn để phục vụ cho hoạt động kinh doanh luôn có yếu tố vay nợ nên bất kỳ sự thay đổi nào của lãi suất trên thị trường cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong thời gian qua lãi suất cho vay của các ngân hàng có xu hướng giảm, đây là tín hiệu tích cực cho sự phục hồi của nền kinh tế. Trong ngắn hạn, yếu tố lãi suất chưa thực sự ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất của Công ty do ban lãnh đạo Công ty luôn có được sự chủ động và những điều chỉnh kịp thời trong công tác điều hành. Tuy nhiên, trong dài hạn, cùng với sự phục hồi của nền kinh tế và tình hình lãi suất trên thị trường biến động ngày càng phức tạp là một yếu tố rủi ro sẽ tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Là Công ty hoạt động trong ngành Dầu thực vật nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành Dầu thực vật, chính sách thuế đối với hàng Dầu thực vật nhập khẩu, xuất khẩu; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

Ngoài những rủi ro trên, hoạt động của Công ty cổ phần Dầu thực vật còn phải đối mặt với các rủi ro đặc thù trong ngành Dầu thực vật như rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về thị trường, rủi ro về cạnh tranh, rủi ro về nguồn nguyên liệu...

➤ *Rủi ro thị trường*

Đối với ngành dầu thực vật, Công ty muốn có chỗ đứng trên thị trường đòi hỏi nguồn nguyên liệu dầu thực vật mà Công ty cung cấp phải đảm bảo chất lượng theo các chuẩn mực kỹ thuật cao. Nếu không đảm bảo điều này thì công ty không thể giữ chân được khách hàng của mình. Hiện nay, toàn bộ quy trình bảo quản sản phẩm của Công ty được thực hiện theo những hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của khách hàng, thị trường. Tuy nhiên, nếu có những thay đổi về tiêu chuẩn kỹ thuật của các thị trường tiêu thụ thì sẽ dẫn tới sự xáo trộn trong hoạt động kinh doanh và tăng thêm chi phí của Công ty.

➤ *Rủi ro cạnh tranh*

Công ty hiện tại đang phải cạnh tranh với nhiều Công ty cung cấp nguyên liệu đầu vào cho công ty Phúc Quang Hồng Anh nói riêng và trong lĩnh vực Dầu thực vật nói chung. Các Công ty cung cấp nguyên liệu không chỉ đơn thuần cạnh tranh với nhau bằng giá cả mà còn cạnh tranh ở chất lượng dịch vụ như: thái độ phục vụ, thời gian vận chuyển hàng, thời gian thanh toán, và khả năng làm việc lâu dài với nhau, đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định... Dự kiến trong quý I năm 2016, nhà máy sản xuất dầu thực vật tại Vĩnh Long đi vào hoạt động, lúc này công ty sẽ phải cạnh tranh với rất nhiều đối thủ lớn trong ngành sản xuất dầu thực vật chứ không đơn thuần là cạnh tranh về việc cung cấp nguyên liệu ngành dầu thực vật.

➤ *Rủi ro về nguồn hàng hoá đầu vào*

Do hoạt động chính là thương mại, nên hàng hoá đầu vào chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm bán ra. Đầu vào của Công ty chủ yếu được mua từ một số Công ty nhập khẩu từ nước ngoài, chính vì thế Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá dầu thực vật trên thế giới có những biến động bất thường. Hơn nữa, do phải nhập hàng qua một đối tác trong nước, chưa trực tiếp nhập khẩu nên Công ty sẽ không làm chủ được một cách tuyệt đối nguồn hàng đầu vào của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro này cũng có thể được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ hàng hoá và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn. Đồng thời, khi năng lực tài chính đủ



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

manh, công ty sẽ trực tiếp là đơn vị nhập khẩu thay vì phải mua lại thông qua một đơn vị khác.

4. Rủi ro của việc tăng vốn nhanh trong thời gian ngắn

Công ty đã thực hiện tăng vốn 02 lần: từ 1 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng (năm 2014); từ 100 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng (năm 2015). Việc phát hành cổ phiếu, huy động thêm vốn, mở rộng quy mô không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc tự động mang lại những khoản lợi nhuận lớn, mới như kỳ vọng của cả doanh nghiệp, lẫn nhà đầu tư chứng khoán trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt hơn.

Đặc biệt, rủi ro sẽ càng cao nếu công ty phát hành cổ phiếu không chuẩn bị kỹ những phương án về nhân sự và tổ chức lại sản xuất kinh doanh thích ứng với phần vốn huy động thêm.

5. Rủi ro biến động giá trên thị trường chứng khoán

Khi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa trên quan hệ cung cầu trên thị trường và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố: tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế – chính trị – xã hội, yếu tố tâm lý của người đầu tư.... Do đó, giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán có khả năng biến động.

Ngoài ra, việc thay đổi những quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán của Công ty

6. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

11-11-2015

11-11-2015

**PHẦN II: NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG
BẢN CÁO BẠCH****1. Tổ chức niêm yết****Ông: Trần Ngọc Bửu Trân**Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm
Giám đốc**Bà: Nguyễn Thị Bình**

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Bà: Nguyễn Hồ Trúc Phương

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn**Ông: Nguyễn Đỗ Lăng**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ xin phép niêm yết do **Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương** gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tập trung với **Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn**.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn các số liệu, ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do **Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn** cung cấp.



PHẦN III: CÁC KHÁI NIỆM

➤ *Các khái niệm*

1/ **“Công ty”**: Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0309802048 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/02/2010, cấp thay đổi lần thứ 03 ngày 03/02/2015.

2/ **“Bản cáo bạch”**: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.

3/ **“Cổ phần”**: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

4/ **“Cổ phiếu”**: Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty.

5/ **“Cổ đông”**: Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.

6/ **“Cổ tức”**: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

7/ **“Đại hội đồng cổ đông”**: Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

8/ **“Hội đồng quản trị”**: Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn.

9/ **“Ban kiểm soát”**: Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn.

10/ **“Ban Giám đốc”**: Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn.

11/ **“Vốn điều lệ”**: Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ.

12/ **“Tổ chức phát hành”**: Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn.

13/ **“Tổ chức kiểm toán”**: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

14/ **“Tổ chức tư vấn”**: Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

➤ *Các từ, nhóm từ được viết tắt hoặc được nhắc lại nhiều lần trong Bản cáo bạch:*

DTT	Doanh thu thuần của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
HDQT	Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
BKS	Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
GD	Giám đốc của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
BGD	Ban Giám đốc của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
CBCNV	Cán bộ công nhân viên của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn
TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TSCĐ	Tài sản cố định
TSLĐ	Tài sản lưu động
VCSH	Vốn chủ sở hữu
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Giấy CNĐKKD	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
BCTC	Báo cáo tài chính
CTCP	Công ty cổ phần
SLCP	Số lượng cổ phiếu



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về công ty

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN**
- Tên tiếng Anh : **SAI GON VEGETABLE OIL JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **SG OIL JSC**
- Trụ sở chính : **Số 9/50 Đường Lê Tấn Bê, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**
- Điện thoại : **08.3767 2278**
- Fax : **08.3767 2278**
- Website : **<http://dauansaigon.com.vn>**
- Biểu tượng của Công ty:



- Vốn điều lệ đăng ký : **200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)**
- Vốn điều lệ thực góp : **200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **0309802048** do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày **08/02/2010**, đăng ký thay đổi lần **03** ngày **03/02/2015**.

➤ Ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn thực phẩm: bán buôn nguyên liệu dầu thực vật
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá
- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Trồng cây có hạt chứa dầu
- Buôn bán đồ uống

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn được thành lập ngày 08/02/2010 với vốn điều lệ ban đầu là 1 tỷ đồng, bao gồm các ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là Trồng cây có hạt chứa dầu, Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật...

Để phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, năm 2014, thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng để xây dựng nhà máy chế biến dầu thực vật tại Vĩnh Long và đầu tư vào Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh.

Vào tháng 02 năm 2015, Công ty tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh, đồng thời hợp tác kinh doanh dự án Xây xát lúa và xử lý cám gạo tại Bắc Ninh với Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh và bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho công ty.

Trong suốt 5 năm hoạt động, bằng những nỗ lực, sự cố gắng của tập thể CBCNV Công ty, Dầu thực vật Sài Gòn đã có những sự chuyển biến rõ rệt, từ một công ty quy mô nhỏ khi thành lập đến nay quy mô Công ty đã được mở rộng và phát triển hơn.

1.3. Quá trình tăng vốn

Bảng 1: Bảng tóm tắt quá trình tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Vốn điều lệ (Nghìn Đồng)	Giá trị phát hành (Nghìn Đồng)	Hình thức phát hành
1	08/02/2010	1.000.000		Thành lập Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0309802048 cấp ngày 08/02/2010.
2	29/12/2014	100.000.000	99.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
3	02/02/2015	200.000.000	100.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu

Nguồn: Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

➤ **Lần 1: Phát hành tăng vốn từ 1.000.000.000 đồng lên 100.000.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12-01/2014/DSG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/12/2014 thông qua phương án phát hành;

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 12-02/2014/DSG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/12/2014 thông qua danh sách đăng ký và cơ cấu góp vốn của các cổ đông trong đợt phát hành;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0309802048 thay đổi lần thứ 2 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 12 năm 2014.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành: 1.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 100.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Số lượng cổ đông phát hành: 05 cổ đông
- Tỷ lệ phân bổ quyền: theo tỷ lệ 1:99
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng phát hành: 9.900.000 cổ phần
- Giá trị phát hành: 99.000.000.000 đồng

• **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu được Công ty sử dụng cho các hoạt động sau:

STT	PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN	GIÁ TRỊ (VNĐ)
1	Đầu tư vào Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh	30.000.000.000
2	Đầu tư thêm vào Nhà máy tại Vĩnh Long	25.000.000.000
4	Bổ sung cho nguồn vốn kinh doanh	44.000.000.000
TỔNG CỘNG		99.000.000.000



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

➤ **Lần 2: Phát hành tăng vốn từ 100.000.000.000 đồng lên 200.000.000.000 đồng**

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-01/2015/DSG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/01/2015 thông qua phương án phát hành;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0309802048 thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 02 năm 2015;

+ Báo cáo kiểm toán vốn đến ngày 03/2/2015.

• **Chi tiết đợt phát hành:**

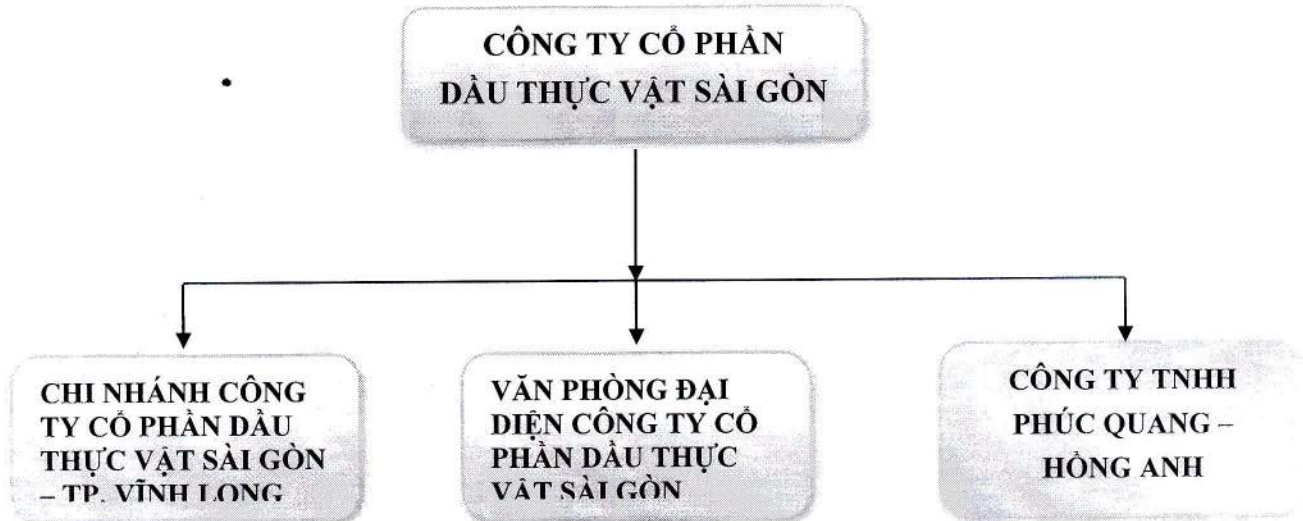
- Vốn thực góp trước khi phát hành: 100.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành: 200.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Số lượng cổ đông phát hành: 05 cổ đông
- Tỷ lệ phân bổ quyền: theo tỷ lệ 1:1
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng phát hành: 10.000.000 cổ phần
- Giá trị phát hành: 100.000.000.000 đồng

➤ **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

STT	PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN	GIÁ TRỊ (VNĐ)
1	Đầu tư thêm vào Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh	65.000.000.000
2	Hợp tác kinh doanh dự án Xây xát lúa và xử lý cám gạo tại Bắc Ninh với Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh	20.000.000.000
4	Bổ sung cho nguồn vốn kinh doanh	15.000.000.000
TỔNG CỘNG		100.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty

❖ Trụ sở chính theo Giấy CNĐKKD

- Địa chỉ: Số 9/50 Đường Lê Tấn Bê, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: 08.37672278 Fax: 08.37672278

❖ Chi nhánh Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Địa chỉ: Số 170/2 đường Phạm Hùng, Phường 9, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam
- Mã số chi nhánh: 0309802048 – 001

❖ Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Địa chỉ: Nhà số 5, lầu 2, Block A, Tòa nhà Cửu Long, 351/31 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Mã số Văn phòng đại diện: 0309802048 - 002

❖ Công ty liên kết

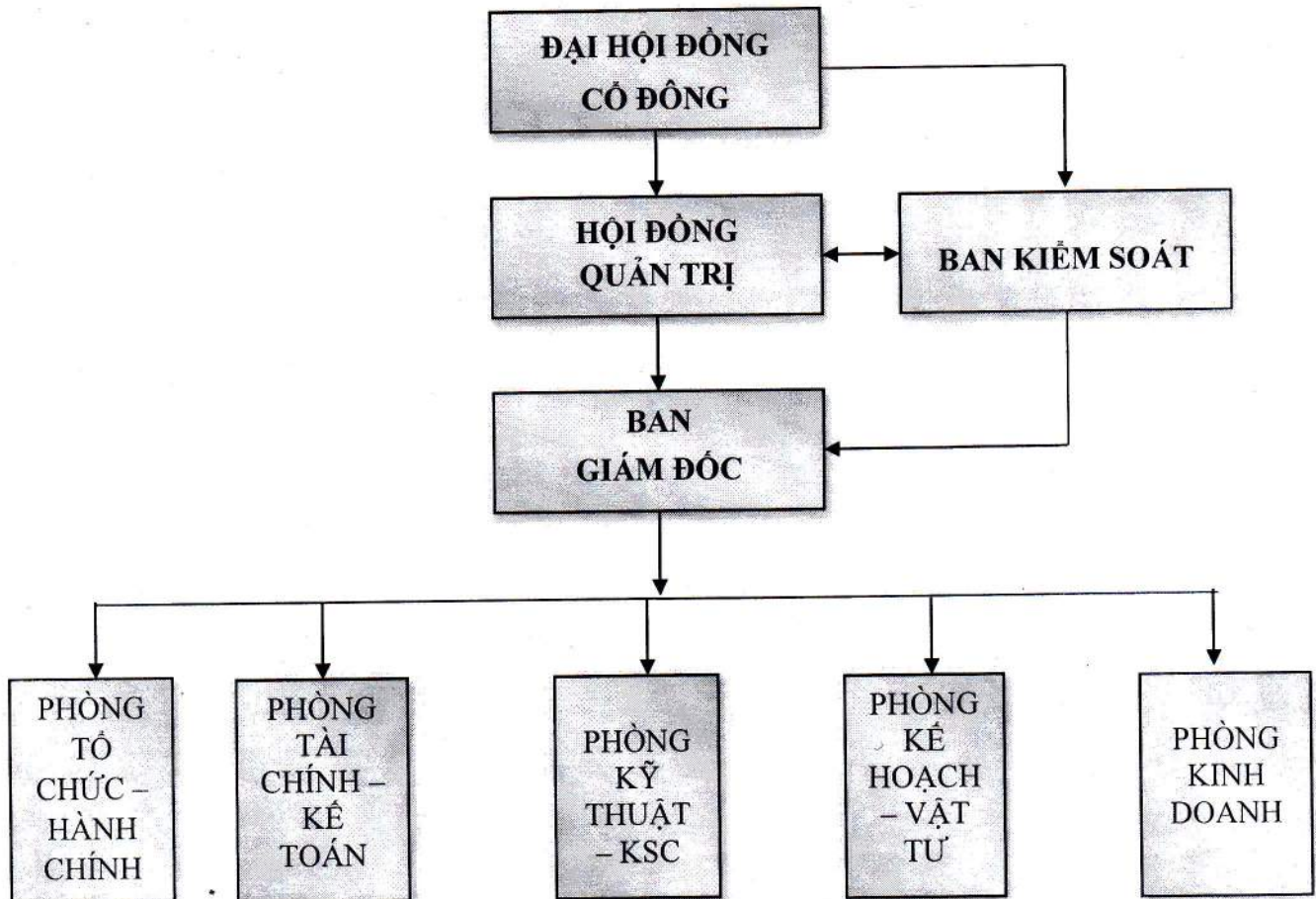
Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh

- Địa chỉ: 47 C3, tập thể Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Văn phòng: 69, 71 phố 8/3, P. Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Điện thoại: 043.8683850 Fax: 043.8683851
- Website: <http://dauantrangan.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1. Sơ đồ tổ chức

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.2. Diễn giải sơ đồ

Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|--------------------------|-----------------|
| ▪ Ông Trần Ngọc Bửu Trân | Chủ tịch HĐQT |
| ▪ Ông Lê Thiên Thạch | Thành viên HĐQT |
| ▪ Ông Nguyễn Phan Minh | Thành viên HĐQT |

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- | | |
|------------------------|-----------------|
| ▪ Bà Hoàng Thị Thúy Hà | Thành viên HĐQT |
| ▪ Bà Lê Thị Kim Trinh | Thành viên HĐQT |

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

- | | |
|----------------------|------------|
| ▪ Bà Nguyễn Thị Bình | Trưởng ban |
| ▪ Bà Hoàng Thị Thủy | Thành viên |
| ▪ Bà Trần Thị Nương | Thành viên |

Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc Công ty có trách nhiệm hỗ trợ Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

- Ông Trần Ngọc Bửu Trân Giám đốc

Chức năng các phòng ban***Phòng Tổ chức – Hành chính***

Phòng Tổ chức – Hành chính có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động; quản lý, điều hành công tác hành chính của Công ty;
- Xây dựng nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ trong Công ty;
- Tham mưu cho Giám đốc việc bố trí, sắp xếp lao động các phòng ban, chi nhánh và xí nghiệp của Công ty cho phù hợp với tính chất công việc phù hợp với luật lao động được Nhà nước ban hành;
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của cán bộ công nhân viên, giải quyết những vấn đề phát sinh về quyền lợi cũng như chính sách của người lao động trong quá khứ và hiện tại;
- Phòng thực hiện các chức năng và điều hành mọi hoạt động theo sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ban Giám đốc Công ty.

Phòng Tài chính – Kế toán

Phòng Tài chính – Kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổng hợp, ghi chép lại các số liệu, tình hình tài chính của Công ty; báo cáo trực tiếp lên Ban Giám đốc; thông qua tình hình tài chính giúp Giám đốc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ, thực hiện tốt các yêu cầu kiểm toán, thanh tra tài chính của các cấp có thẩm quyền;

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Phản ánh chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng và dễ hiểu toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên nguyên tắc kế toán độc lập về nghiệp vụ;
- Đề xuất những biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai lệch trong hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính;
- Phân tích tình hình tài chính, tham mưu cho Ban Giám đốc về kế hoạch tài chính của Công ty.

Phòng Kinh doanh

Phòng Kinh doanh có các nhiệm vụ: Tổ chức xây dựng các kế hoạch kinh doanh và tham mưu cho Hội đồng Quản trị cũng như Ban Giám đốc định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của từng phòng ban, từng đơn vị, phòng sẽ lập kế hoạch kinh doanh tổng thể trong từng quý, từng năm để trình Ban Giám đốc xem xét phê duyệt.

Phòng Kế hoạch – Vật tư

Phòng Vật tư là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng cung cấp thông tin kinh tế, giá cả thị trường các chủng loại vật tư nguyên vật liệu cho các phòng ban liên quan. Chịu trách nhiệm trước HĐQT và Ban Giám đốc về mọi hoạt động của đơn vị.

- Quản lý, bảo quản vật tư, nguyên nhiên liệu. Cấp phát vật tư, nguyên nhiên vật liệu cho nhu cầu kinh doanh của Công ty;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh để xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư và cung cấp vật tư nguyên vật liệu phục vụ cho các bộ phận của nhà máy;
- Xây dựng các chương trình sản xuất hàng năm và dài hạn của Công ty trên cơ sở năng lực thiết bị và nguồn vật tư, nguyên nhiên liệu;
- Thống kê ghi chép (thẻ kho, phiếu nhập kho, biên bản bàn giao máy móc thiết bị...) theo quy định của Công ty và Nhà nước. Xác định mức vật tư để không ngừng tiết kiệm trong việc sử dụng nguyên nhiên liệu...

Phòng Kỹ thuật – KCS

Phòng Kỹ thuật – KCS có các nhiệm vụ sau được thành lập để phục vụ cho nhà máy sản xuất đang được xây dựng của Công ty.

- Bảo đảm an toàn và hoạt động ổn định cho hệ thống điện, nước, xử lý chất thải (thiết bị sản xuất và thiết bị văn phòng) trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu, thiết kế, cải tiến và phát triển sản phẩm mới;
- Xây dựng, ban hành tiêu chuẩn nguyên vật liệu, sản phẩm;

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Xây dựng, ban hành định mức nguyên vật liệu cho sản phẩm;
- Quản lý hệ thống quản lý chất lượng và môi trường toàn Công ty;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Kho hàng

Kho hàng là nơi bảo quản và lưu giữ hàng hóa, đảm bảo hàng hóa nguyên vẹn về số lượng và chất lượng trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh; điểm tập kết để hợp nhất các lô hàng lẻ thành lô hàng lớn; tách ghép nhiều loại hàng hóa khác nhau thành một đơn đặt hàng hoàn chỉnh, đảm bảo hàng hóa sẵn sàng cho quá trình bán hàng.

4. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 26/08/2015

4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 26/08/2015

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm ngày 26/08/2015

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VND)	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước	171	20.000.000	200.000.000.000	100
1	Tổ chức	2	850.000	8.500.000.000	4,25
2	Cá nhân	169	19.150.000	191.500.000.000	95,75
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	171	20.000.000	200.000.000.000	100

(Nguồn: Sổ cổ đông ngày 26/08/2015 của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn)

4.2. Cổ đông sáng lập

Theo quy định của Khoản 4, Điều 119, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 :” Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN**4.3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 26/08/2015**

Tính đến thời điểm 26/08/2015, Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn không có cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**5.1 Danh sách công ty mẹ**

Không có.

5.2 Danh sách công ty con

Không có

5.3 Danh sách công ty liên kết**CÔNG TY TNHH PHÚC QUANG – HỒNG ANH**

- Địa chỉ: 47 C3 tập thể Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 04. 8682895
- Website: <http://dauantrangan.com.vn>
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101025402 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/06/2000
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
- Tỷ lệ góp vốn của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn: 47,5%, tương đương 95.000.000.000 đồng (Chín mươi lăm tỷ đồng).

6. Hoạt động kinh doanh**6.1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh****6.1.1. Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ chính**

Hoạt động kinh doanh chính của công ty hiện nay là hoạt động thương mại, kinh doanh các sản phẩm trong lĩnh vực dầu thực vật như Dầu cọ Olein, dầu thực vật và Shortening. Trong những năm qua hoạt động kinh doanh chính của CTCP Dầu thực vật Sài Gòn là cung cấp nguyên liệu đầu vào cho Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh để sản xuất dầu thực vật mang thương hiệu Tràng An. Công ty này là một trong những công ty sản

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

xuất dầu thực vật lớn tại Việt Nam và có đầy đủ các chủng loại sản phẩm trên thị trường (dầu thực vật, shortening, bơ).

- *Dầu cọ Olein:* Là nguyên liệu chủ yếu trong ngành dầu thực vật, qua quá trình tinh luyện, phân tách khác nhau sẽ tạo ra những sản phẩm dầu ăn khác nhau.
- *Shortening :* Sản xuất từ hỗn hợp các loại dầu thực vật đã qua công đoạn hydro hóa dầu và tinh luyện để trở thành dầu đặc theo yêu cầu hoặc được chế biến từ hỗn hợp dầu lỏng đã qua tinh luyện.

Một số hình ảnh sản phẩm trên thị trường của Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh



Dầu Đậu nành



Dầu Trùng An



Dầu ăn Cooking Oil



Dầu Bếp Việt

Shortening
Tràn AnDầu bơ Tràn
An

➤ Ngoài ra, năm 2014 công ty cũng là nhà cung cấp một lượng nhỏ nguyên liệu dầu cho một số đơn vị kinh doanh cá thể khác. Năm 2015, Công ty bắt đầu mở rộng thêm khách hàng và bước đầu cung cấp đầu vào cho CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hoá. Dự kiến các năm tiếp theo, công ty sẽ tiếp tục mở rộng hơn nữa mạng lưới khách hàng của mình.

6.1.2. Các hoạt động khác

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, dịch vụ chính, Công ty đang tiến hành xây dựng nhà máy sản xuất dầu thực vật tại thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để tận dụng thế mạnh đầu vào của mình sản xuất ra thương hiệu dầu ăn của riêng công ty. Khi nhà máy đi vào hoạt động, bên cạnh việc cung cấp nguyên liệu thô cho các nhà máy dầu, Công ty còn sản xuất bộ sản phẩm mới dựa trên nguồn nguyên liệu sẵn có tại miền Nam, nâng cao giá trị thặng dư.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

6.2. Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận qua các năm

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần năm 2013 - 2014 và 9 tháng năm 2015

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Tỷ trọng (%)	Năm 2014	Tỷ trọng (%)	9 tháng năm 2015	Tỷ trọng (%)
	Doanh thu từ bán hàng	304.099.371	100	298.599.081	100	274.488.703	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Doanh thu của Công ty trong năm 2013, 2014 đến từ hoạt động cung cấp dầu nguyên liệu đầu vào cho Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh (chiếm tỷ trọng trên 99% doanh thu) và cung cấp nguyên liệu dầu cho một số đơn vị sản xuất, kinh doanh cá thể khác trong nước (chiếm tỷ lệ nhỏ, dưới 1%). Doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2014 đạt trên 298 tỷ đồng, giảm không đáng kể so với năm 2013 (giảm 1,8%, tương đương giảm trên 5 tỷ đồng). Bước sang năm 2015, công ty đã mở rộng thêm khách hàng tổ chức và bước đầu là đơn vị cung cấp đầu vào cho CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hoá.

Doanh thu từ hoạt động bán hàng trong 9 tháng đầu năm 2015 của Công ty đạt mức 274 tỷ đồng, bằng 92% giá trị doanh thu thuần năm 2014. Tuy nhiên, cơ cấu doanh thu trong 9 tháng đầu năm 2015 bắt đầu có sự thay đổi, tỷ trọng doanh thu bán hàng cho Công ty TNHH Phúc Quang - Hồng Anh giảm nhẹ so với các năm trước, chiếm 96,8% doanh thu thuần trong kỳ. Doanh thu bán hàng cho CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hoá đạt 8,8 tỷ đồng trong 9 tháng năm 2015, chiếm 3,2% doanh thu thuần trong kỳ và có khả năng tăng thêm trong thời gian tới.

Dự kiến đến năm 2016, sau khi hoàn thành nhà máy dầu thực vật Sài Gòn tại Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Công ty sẽ đi vào sản xuất và phân phối các sản phẩm dầu ăn tinh luyện, nâng cao giá trị thặng dư cho sản phẩm tại khu vực miền Nam và các thị trường tiềm năng khác.

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận các sản phẩm và dịch vụ của Công ty

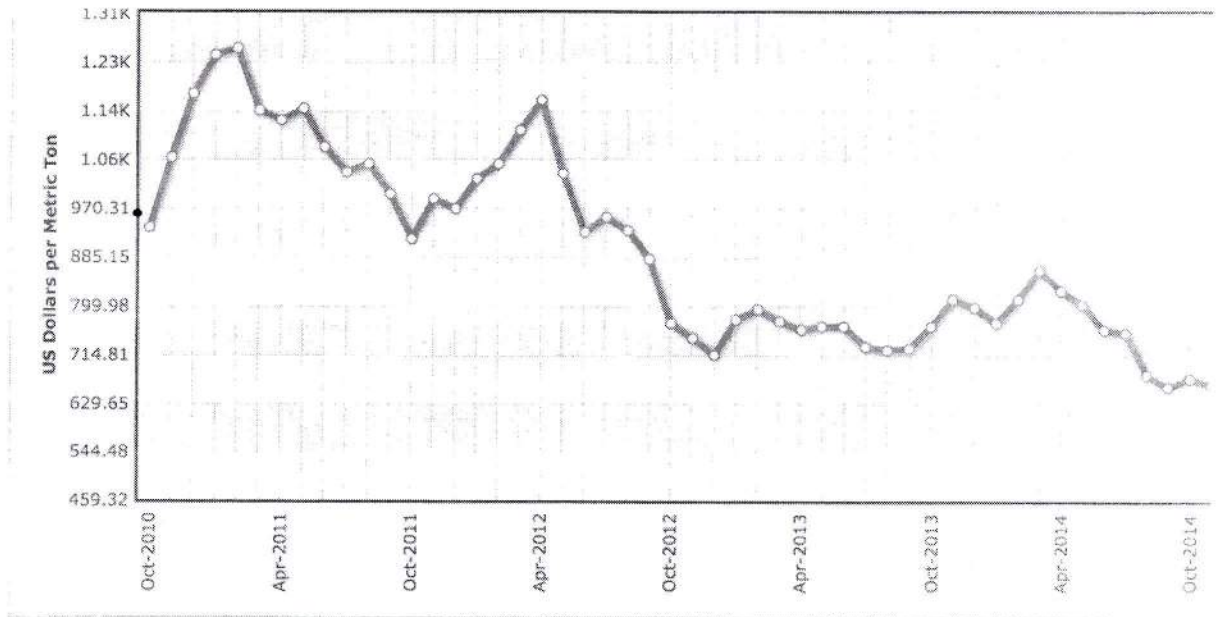
Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Tỷ trọng /DTT (%)	Năm 2014	Tỷ trọng /DTT (%)	9 tháng năm 2015	Tỷ trọng /DTT (%)
	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.038.394	0,34	16.369.139	5,48	7.708.754	2,81

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Doanh thu thuần năm 2014 giảm nhẹ 1,8% so với năm 2013, tuy nhiên lợi nhuận gộp năm 2014 của Công ty đã có bước tăng trưởng đột phá so với năm 2013. Do Công ty hoạt động trong lĩnh vực thương mại nên giá cả nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong khi đó giá cung cấp cho đối tác của Công ty ổn định hơn.

Năm 2014, giá nguyên liệu dầu trên thế giới có biến động giảm so với năm 2013 với tỷ lệ giảm bình quân cả năm là 7%. Theo số liệu giá dầu cọ niêm yết trên thị trường hàng hoá của Malaysia (mpoc.org.my), giá dầu nguyên liệu trong năm 2013 biến động tăng trong khoảng từ 776 usd/mt đến 912 usd/mt, năm 2014 giá nguyên liệu theo xu hướng giảm trong năm từ 912 usd/mt xuống 693 usd/mt, giảm 24%. Nhờ tác động tích cực từ thị trường nguyên vật liệu, GVHB năm 2014 đã giảm 20,8 tỷ đồng so với năm 2013 và tỷ trọng GVHB/DTT của công ty giảm từ 99,66% năm 2013 xuống 94,52% năm 2014. Đây là nguyên nhân chính khiến lợi nhuận hoạt động kinh doanh của Công ty tăng mạnh trong năm 2014.



(Nguồn: mpoc.org.my)

Biểu đồ: Giá dầu cọ Malaysia trong giai đoạn 2010 - 2014

9 tháng đầu năm 2015, giá cả nguyên liệu dầu thế giới dần ổn định hơn, tuy nhiên, tỷ giá VND/USD trong năm 2015 biến động theo xu hướng tăng, dẫn tới giá nguyên liệu dầu vào tăng tương ứng, đã tác động đến kết quả kinh doanh của Công ty trong kỳ. Lợi nhuận gộp trong 9 tháng năm 2015 của Công ty đạt 7,7 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp giảm so với năm 2014, đạt 2,81%.

6.3. Nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào

Nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào chủ yếu

Hoạt động trong lĩnh vực thương mại dầu thực vật, vì vậy nguyên liệu đầu vào của Công ty chủ yếu là nguyên liệu đầu vào của ngành dầu thực vật như dầu cọ Olein, dầu nành, dầu thực vật chưa qua tinh chế...

Sự ổn định của các nguồn cung cấp

Nguyên liệu của ngành dầu thực vật Việt Nam cũng như của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn được cung cấp từ hai nguồn chính, đó là: nhập khẩu (dầu cọ và dầu nành từ Indonexia và Malaisia) thông qua một số đơn vị trung gian trong nước và thu mua từ các đơn vị ép dầu trong nước (dầu mè, dầu phộng, dầu dừa).

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Hiện nay, do các vùng nguyên liệu dành cho sản xuất dầu thực vật trong nước chưa phát triển, không đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất ngày càng tăng của các doanh nghiệp nên Công ty phải sử dụng nhiều nguồn nguyên liệu có nguồn gốc nhập khẩu (chiếm tỷ lệ hơn 90%). Ngoài ra, công ty luôn chủ động dự trữ nguyên vật liệu linh hoạt và hợp lý để đảm bảo phục vụ nhu cầu của các bạn hàng liên tục, đảm bảo tiến độ giao hàng và chất lượng sản phẩm.

Bảng 5: Danh sách một số nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào

TT	TÊN NHÀ CUNG CẤP	ĐỊA CHỈ	SẢN PHẨM
1	CTCP Trích ly dầu thực vật	58 Nguyễn Bình Khiêm, Q1, TP Hồ Chí Minh	Dầu cọ Olein đã tinh chế (RBD palm Olein).
2	Công ty TNHH Dầu thực vật Bình An	Khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Dầu cọ Olein đã tinh chế (RBD palm Olein).
3	Tổng công ty Công nghiệp dầu thực vật miền nam – công ty TNHH Một thành viên	8 Nguyễn Bình Khiêm, Q1, Tp HCM	Shortening MP 52
4	CT TNHH SX TM Hoàng Phát Thịnh	30 Trần Văn Kiêu, P10, Q 6, Tp Hồ Chí Minh	Dầu cọ Olein tinh luyện
5	Cty TNHH Đức Thạnh	KV Hòa Thạnh B, P Thới An, Q Ô Môn, Tp Cần Thơ	Dầu cọ Olein
6	CT TNHH TM và DV Vietfood Viễn Đông	Số 71 phố 8/3 phường Quỳnh Mai, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	Dầu thực vật
7	CTCP SENVINA	Lô 7, KCN Tân Hồng, Hoàn Sơn, phường Tân Hồng, thị xã Sơn Tây, Bắc Ninh	Dầu cọ Olein tinh chế
8	Tổng Công ty Dung dịch khoan và hóa phẩm dầu khí-CTCP (DMC)	Tầng 6-7, tòa nhà Viện dầu khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Dầu cọ tinh luyện

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn)

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Ảnh hưởng của giá cả Nguyên vật liệu tới hoạt động kinh doanh của Công ty

Giá dầu nguyên liệu các loại trên thị trường thế giới thường xuyên biến động do ảnh hưởng của thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh và nguồn cung cầu, sự biến động tại một số thị trường tiêu thụ lớn cũng có thể ảnh hưởng đến giá nguyên liệu.

Do hoạt động của Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại nên giá cả nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên liệu dầu tăng, dẫn đến giá nguyên liệu đầu vào của Công ty tăng làm cho lợi nhuận biên của Công ty giảm và ngược lại.

6.4. Cơ cấu chi phí**Bảng 6: Tỷ trọng chi phí của Công ty qua các năm**

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014		9 tháng năm 2015	
		Giá trị	Tỷ lệ/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ lệ/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	303.060.977	99,66	282.229.943	94,52	266.779.949	97,19
2	Chi phí bán hàng	59.191	0,02	74.917	0,03	364.662	0,13
3	Chi phí QLDN	495.223	0,16	375.551	0,13	351.443	0,13
4	Chi phí tài chính	48.219	0,02	9.037	0,000003	0	0
	Tổng cộng	303.663.610	99,86	282.689.448	94,68	267.496.054	97,45

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Do đặc điểm về ngành nghề kinh doanh hiện tại là thương mại nên trong cơ cấu chi phí hàng năm của doanh nghiệp, giá vốn luôn chiếm tỷ trọng cao nhất. Năm 2013, giá dầu thực vật trên thị trường thế giới tăng từ 776 usd/mt lên tới 912 usd/mt, do đó giá đầu vào

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

trong hoạt động của doanh nghiệp cao dẫn đến giá vốn hàng bán của công ty cũng ở mức cao (chiếm tỷ trọng 99,66% doanh thu thuần). Chính vì vậy, tổng chi phí trong năm 2013 chiếm tỷ trọng cao (99,86%) so với doanh thu thuần,

Năm 2014, giá cả thị trường của nguyên liệu đầu vào (giá dầu thực vật) trên thế giới có xu hướng giảm. Theo giá dầu niêm yết tại thị trường Malaysia, giá dầu cọ nguyên liệu giảm từ 912 usd/mt xuống còn 693 usd/mt. Tận dụng tốt cơ hội này, công ty đã thực hiện nhập một lượng lớn hàng trong thời điểm giá đang ở mức thấp dẫn đến giá vốn hàng bán trong năm 2014 thấp hơn so với năm 2013. Theo đó, tỷ trọng chi phí trong năm 2014 có xu hướng giảm so với năm 2013, đạt tỷ trọng 94,68% so với doanh thu thuần năm 2014.

9 tháng 2015, giá cả nguyên liệu dầu thế giới dần ổn định hơn, tuy nhiên, bị tác động bởi tỷ giá VND/USD trong năm 2015 biến động tăng, dẫn tới giá nguyên liệu đầu vào tăng tương ứng, dẫn đến tỷ trọng GVHB/DTT trong kỳ chiếm tỷ trọng 97,19%, tổng chi phí tăng cao hơn so với tỷ trọng của năm 2014.

Ngoài ra, các chi phí khác như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí của Công ty.

6.5. Trình độ công nghệ

Hiện tại, công ty chỉ hoạt động trong lĩnh vực thương mại nên trình độ công nghệ không ảnh hưởng nhiều tới hoạt động của Công ty. Thời gian tới, Công ty sẽ đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại cho nhà máy dầu thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long, đảm bảo đáp ứng chỉ tiêu chất lượng cho sản phẩm, giảm thiểu chi phí sản xuất.

6.6. Tình hình nghiên cứu sản phẩm mới

Bộ phận Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới của Công ty đã tập hợp được những cán bộ nòng cốt, có trình độ chuyên môn cao, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc để chuẩn bị cho nhà máy sản xuất dầu tại Vĩnh Long. Những cán bộ này không ngừng nghiên cứu, tìm tòi, phát triển sản phẩm mới nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty. Hiện tại, công ty đang trong quá trình hoàn thiện nhà máy tinh luyện dầu để có thể sản xuất dầu tinh luyện mang thương hiệu riêng của Công ty bán ra ngoài thị trường.

6.7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Công ty đang thiết lập Bộ phận quản lý chất lượng (KCS), để điều hành việc quản lý chất lượng sản phẩm và sau này là trong toàn bộ hệ thống sản xuất của Công ty khi nhà máy dầu thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long đi vào hoạt động. Bộ phận KCS của Công ty được tổ chức chặt chẽ, hoạt động có hệ thống, tuân thủ theo chính sách chất lượng của Công ty, theo hệ thống tiêu chuẩn của ngành dầu thực vật. Toàn bộ nguyên liệu đầu vào được bộ phận KCS trực tiếp kiểm tra về nguồn gốc, chủng loại, xuất xứ và chất lượng thông qua hồ sơ hải quan của đơn vị nhập khẩu. Đồng thời, hàng hoá phải được bảo quản trong các bồn chứa đảm bảo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt và khắt khe của các đối tác, khách hàng.

6.8. Hoạt động Marketing

Với mục tiêu đẩy mạnh doanh thu nội địa, Dầu thực vật Sài Gòn luôn có kế hoạch thúc đẩy kinh doanh nội địa bằng nhiều giải pháp đồng bộ như nâng cao chất lượng quảng bá, xúc tiến bán hàng. Năm 2014, công ty cung cấp cho Công ty Phúc Quang Hồng Anh và một lượng nhỏ đơn vị sản xuất, kinh doanh cá thể. Đến năm 2015, với sự nỗ lực của hoạt động Marketing, công ty đã mở rộng thêm khách hàng và bước đầu cung cấp cho CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hoá. Dự kiến, trong thời gian tới công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh marketing để có thêm nhiều khách hàng. Đồng thời, khi nhà máy dầu của Công ty đi vào hoạt động, thì hoạt động marketing của Công ty càng phải được trú trọng hơn nữa.

6.9. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo và nhân hiệu của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn:



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Công ty đang đăng ký bản quyền thương mại với logo này và sử dụng làm hình ảnh đại diện của Công ty.

6.10. Một số hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết

STT	Tên khách hàng	Thời gian thực hiện	Sản phẩm cung cấp	Tổng giá trị Hợp đồng (VNĐ)
1	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh	2015	Dầu thực vật, Dầu nành, dầu Olein	400.000.000.000
2	Công ty TNHH TM và XNK Minh Châu	2015	Dầu thực vật, Dầu nành, Dầu Olein	9.000.000.000
3	CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hóa	2015	Dầu thực vật, Dầu nành, Dầu Olein	20.000.000.000
Tổng cộng:				429.000.000.000

Nguồn: CTCP Dầu thực vật Sài Gòn

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2013- 2014 và 9 tháng/ 2015
Đơn vị: VND

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	+/- năm 2014 so với năm 2013 (lần)	9 tháng năm 2015
1	Tổng giá trị tài sản	7.000.391.792	118.153.429.009	15,88	234.388.864.683
2	Vốn chủ sở hữu	966.187.963	112.176.970.294	115,10	221.769.227.642
3	Doanh thu thuần	304.099.371.419	298.599.081.193	-0,018	274.488.702.840
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	439.160.655	15.912.692.022	35,23	11.744.581.223
5	Lợi nhuận khác	0	(269.999.972)	-	(4.280.012)
6	Lợi nhuận trước thuế	439.160.655	15.642.692.050	34,62	11.740.301.211
7	Lợi nhuận sau thuế	439.160.655	12.210.782.331	26,80	10.202.796.464
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-	-
9	LNST/VCSH BQ (%)	45,45	21,58	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Tổng tài sản tại thời điểm cuối năm 2014 và 9 tháng năm 2015 tăng rất mạnh so với thời điểm cuối năm 2013, do công ty đã thực hiện 2 đợt tăng vốn từ 1 tỷ lên 100 tỷ đồng năm 2014 và từ 100 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng trong năm 2015 để thực hiện mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đầu tư nắm giữ doanh nghiệp sản xuất dầu trên thị trường và đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dầu cho riêng công ty.

Năm 2013, với mảng hoạt động thương mại dầu thực vật đem lại cho công ty doanh thu hơn 300 tỷ đồng. Tuy nhiên, do giá nguyên liệu đầu vào trong năm cao nên công ty chỉ đạt mức lợi nhuận sau thuế hơn 400 triệu đồng. Sang năm 2014, công ty tiếp tục phát huy mảng hoạt động thương mại của mình. Tuy doanh thu giảm nhẹ so với năm 2013 nhưng do giá nguyên liệu đầu vào trong năm 2014 ở mức thấp nên lợi nhuận của công ty tăng mạnh, đạt 12,2 tỷ đồng sau thuế thu nhập doanh nghiệp. So với năm 2013, đây là một kết quả rất khả quan và đáng khích lệ đối với công ty.

9 tháng đầu năm 2015, do được bổ sung nguồn vốn kinh doanh trong năm nên hoạt động của công ty có nhiều chuyển biến tích cực. Doanh thu 9 tháng của công ty đạt 274 tỷ đồng, bằng 92% so với cả năm 2014. Lợi nhuận sau thuế 9 tháng năm 2015 của công ty đạt 10,20 tỷ đồng, trong đó khoản thu nhập từ hoạt động tài chính đạt 4,75 tỷ đồng, đây là khoản lợi nhuận được chia từ Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh. Về hoạt động thương mại, tuy doanh thu tăng so với cùng kỳ năm 2014, tuy nhiên hiệu quả không bằng năm 2014 do bị tác động bởi biến động tỷ giá USD. Với định hướng vận hành nhà máy dầu Vĩnh Long trong năm 2016, công ty kỳ vọng, bên cạnh hoạt động thương mại, hoạt động sản xuất dầu sẽ là hoạt động phát triển bền vững của công ty trong thời gian tới.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

❖ Những nhân tố thuận lợi

- Sau một thời gian dài trì trệ do ảnh hưởng của tình trạng khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nền kinh tế Việt Nam cũng bắt đầu khởi sắc hơn từ năm 2014. Nền kinh tế phục hồi dẫn đến ngành hàng tiêu dùng nói chung và ngành dầu ăn nói riêng có những thuận lợi hơn so với giai đoạn trước.



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho ngành dầu ăn trong nước phát triển. Các nước thành viên trong Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) đã bãi bỏ hạn ngạch nhập khẩu, các chính sách ưu đãi về thuế cho ngành dầu ăn sẽ tạo tiền đề phát triển cho ngành dầu ăn Việt Nam nói chung và Công ty nói riêng.
- Khi ngành dầu ăn trong nước phát triển, ngành thương mại đầu vào cho các đơn vị sản xuất dầu ăn như công ty đang hoạt động cũng có những thuận lợi. Đồng thời, trong năm 2014, giá cả nguyên liệu đầu vào bắt đầu có xu hướng giảm. Đây chính là một yếu tố thuận lợi mang lại lợi nhuận cao hơn cho Công ty trong giai đoạn hiện tại.
- Bộ máy lãnh đạo của Công ty đã dần dần được kiện toàn và cơ cấu lại các bộ phận từ trên xuống dưới tương đối đồng bộ, có đủ điều kiện để tiếp nhận và triển khai công việc một cách thuận lợi. Toàn thể CB - CNV trong Công ty đều tin tưởng, đồng sức, đồng lòng cùng với Ban lãnh đạo Công ty quyết tâm thực hiện các mục tiêu, kế hoạch SX- KD theo định hướng đề ra từ đầu năm. Với lợi thế đó, Công ty hoàn toàn có đủ nội lực để phát triển một cách mạnh mẽ và bền vững trong những năm tới.

❖ Những nhân tố khó khăn

- **Môi trường cạnh tranh:** Công ty luôn phải cạnh tranh với các công ty khác trong việc phân phối nguyên liệu đầu vào trong ngành dầu thực vật. Mặt khác, khi công ty tự mình sản xuất dầu thực vật thì sản phẩm của Công ty phải chịu sự cạnh tranh gay gắt từ phía các công ty sản xuất và kinh doanh Dầu thực vật trong nước, điển hình là Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An và Công ty TNHH Dầu thực vật Cái Lân.
- **Nguồn cung cấp nguyên vật liệu:** Chi phí cho nguyên vật liệu đầu vào là chi phí chính trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện tại, chủ yếu Nguyên vật liệu đầu vào của Công ty nói riêng và ngành dầu nói chung có nguồn gốc từ nhập khẩu do trong nước hiện tại chưa chủ động được vùng nguyên liệu. Đây chính là một yếu tố khó khăn do nếu trong nước chưa chủ động được nguyên liệu dầu, thì ngành dầu vẫn còn phải phụ thuộc vào nhập khẩu từ nước ngoài.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

- Công ty có nhiều nguồn cung cấp nguyên liệu đầu vào và hợp tác với nhau lâu dài nên luôn nhận được nhiều ưu đãi về giá cả, lựa chọn được đơn vị có giá thấp nhất, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Ban lãnh đạo của Công ty là một trong những chuyên gia hàng đầu hiểu biết sâu sắc về dầu thực vật trong ngành dầu thực vật Việt Nam.
- Nguyên liệu đầu vào trong ngành dầu thực vật mà Công ty phân phối luôn được bạn hàng đánh giá cao và cạnh tranh về giá tốt, có dịch vụ tốt.
- Công ty đang xây dựng nhà máy dầu thực vật, vì vậy mà công ty sẽ được trang bị những thiết bị, máy móc công nghệ tiên tiến, một hệ thống đồng bộ. Khi nhà máy đi vào hoạt động, thì Công ty tiết kiệm được khoản tiền lớn do được nhập nguyên liệu đầu vào chính là thế mạnh hiện tại của Công ty.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Thị trường tiêu dùng dầu thực vật tinh luyện gia tăng 12 – 15% mỗi năm liên tục đến năm 2014

- Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO) thì bình quân mỗi người chúng ta nên tiêu dùng 13,5 kg dầu/năm và theo số liệu của Tổng cục thống kê thì ở Việt Nam, bình quân mỗi người tiêu thụ 11,2 kg dầu ăn/năm. Như vậy, tiềm năng phát triển của ngành là rất lớn.

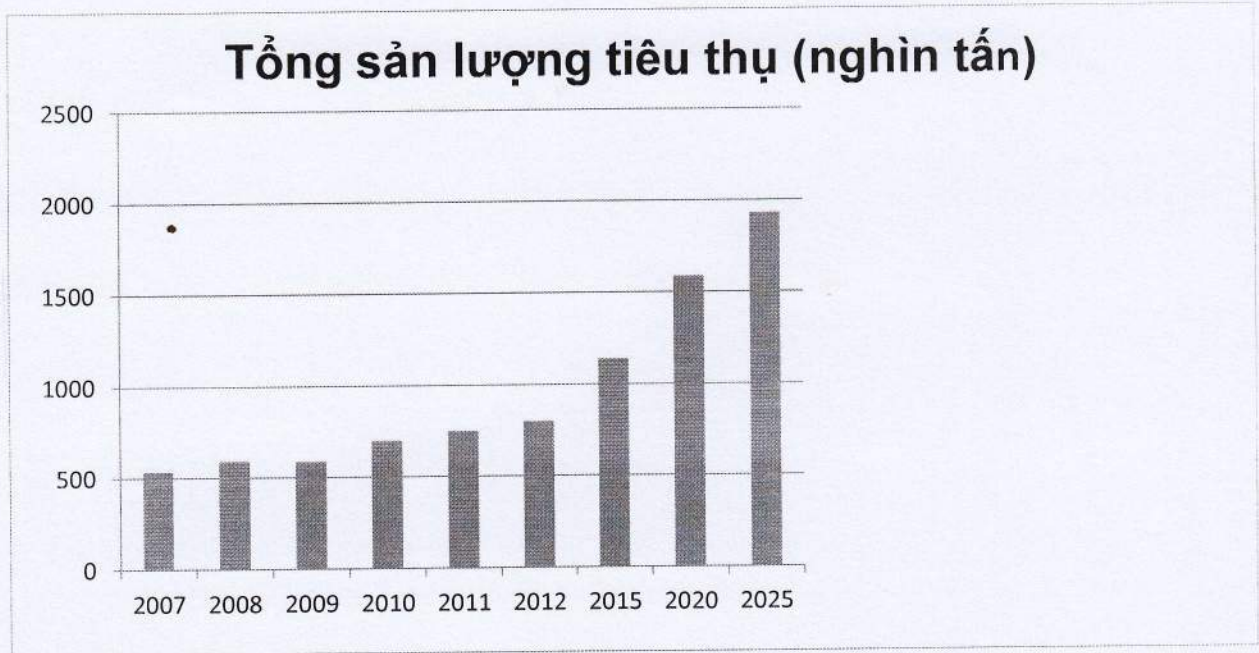
- Sản lượng dầu thực vật tinh luyện tăng đều mỗi năm. Năm 2011, sản lượng dầu thực vật tinh luyện các loại ở Việt Nam khoảng 750 ngàn tấn, tăng 7% so với năm trước. Theo Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành dầu thực vật Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 của Bộ Công Thương, giai đoạn 2011 – 2015, Việt Nam sản xuất 1.138 ngàn tấn dầu tinh luyện, 268 ngàn tấn dầu thô và xuất khẩu 50 ngàn tấn dầu các loại.

Năm 2013, sản lượng dầu thực vật tinh luyện là 912.700 tấn, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm 2012. Sản lượng dầu tinh luyện tăng qua các năm và tiếp tục có xu hướng tăng lên trong tương lai, trong khi đó giá dầu ăn tinh luyện tại thị trường Việt Nam lại có xu hướng ổn định qua các năm và tăng lên không đáng kể, mang đến cho các công ty kinh doanh và sản xuất triển vọng và cơ hội kinh doanh tốt.

Bảng 8: Sản lượng dầu tinh luyện tại Việt Nam qua các năm

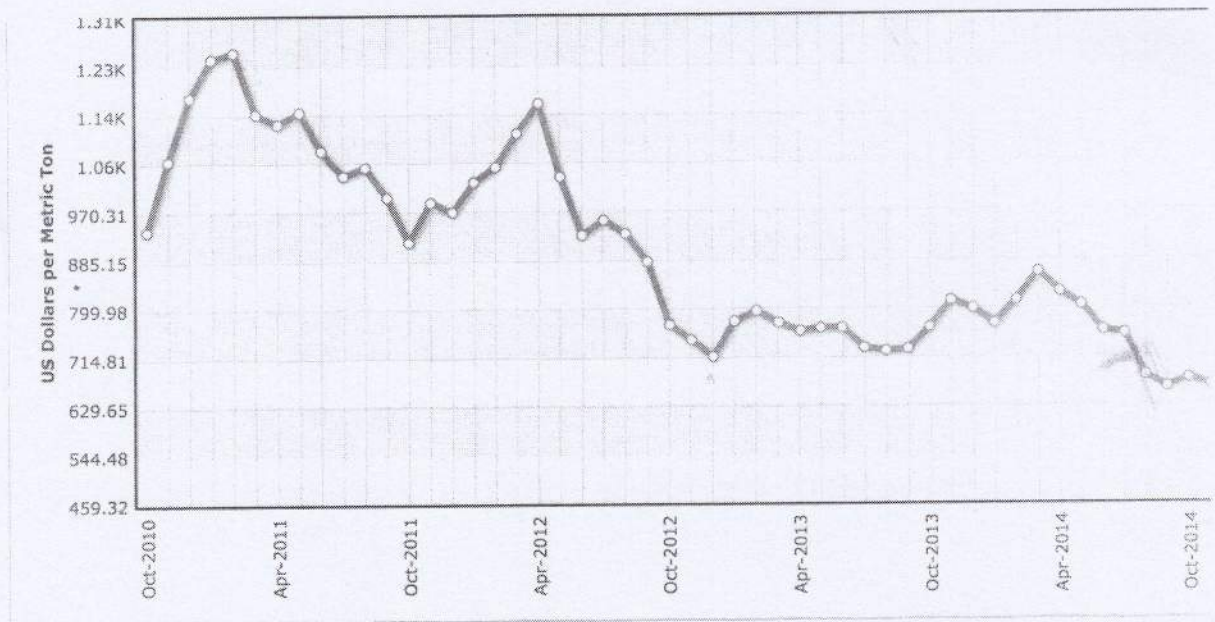
Năm	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2015*	2020*	2025*
Tổng sản lượng tiêu thụ (nghìn tấn)	535	592,4	588,5	700	750	800	1.138	1.587	1.929

Nguồn: Tổng cục Thống kê; * Dự báo của Bộ Công thương



Nguồn: Tổng cục Thống kê; * Dự báo của Bộ Công thương

Hình 1: Sản lượng dầu tinh luyện tại Việt Nam qua các năm



Nguồn: mpoc.org.my

Hình 2: Giá dầu cộ thô trên thị trường Malaysia trong giai đoạn 2010 – 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN**8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung trên thế giới**

Ngành Dầu thực vật là một ngành quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân. Với những đóng góp to lớn trong việc giải quyết hàng triệu lao động trong ngành cùng sự thành công, khẳng định vị trí trên thị trường trong nước và quốc tế, ngành Dầu thực vật Việt Nam đang dần từng bước khẳng định là một ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Đóng góp vào công cuộc phát triển chung, Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn không ngừng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận tăng qua các năm. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng vào phát triển công nghệ, liên kết đào tạo nguồn nhân lực, triển khai các dự án đầu tư, góp vốn, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam và hướng ra xuất khẩu.

Mục tiêu chiến lược phát triển công ty trong giai đoạn 2015 – 2020 là xây dựng được thêm nhà máy ở miền Trung, như vậy cả ba miền của Việt Nam đều có nhà máy sản xuất dầu thực vật, thuận lợi cho việc vận chuyển, phân phối, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ lớn của người tiêu dùng. Phát triển bền vững, hiệu quả trên cơ sở công nghệ hiện đại, hệ thống quản lý chất lượng, quản lý lao động, quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế...

Với tầm nhìn xa trong hoạt động kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

9. Chính sách đối với người lao động**9.1. Tình hình và số lượng người lao động trong Công ty**

Công ty luôn quan tâm đến chất lượng lao động, trình độ tay nghề, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, tác phong phục vụ chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến ngày 31/12/2014, số lượng cán bộ công nhân viên của Công ty là 23 người.

Bảng 9: Tình hình lao động năm 2014

Đơn vị tính: Người

<i>Tiêu chí</i>	<i>Năm 2014</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Số lượng nhân viên	23	100
I. Phân theo trình độ học vấn		
1. Trình độ trên đại học	2	8,70
2. Trình độ đại học và cao đẳng	6	26,09
3. Công nhân kỹ thuật và lao động phổ thông	15	65,22
II. Phân theo thời hạn		
1. Hợp đồng dài hạn	10	43,48
2. Hợp đồng ngắn hạn	13	56,52

(Nguồn: Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn)

9.2. Chính sách đối với người lao động**❖ Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1,5h. Thực hiện nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đã ký thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

❖ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

❖ ***Chính sách lương, thưởng, phúc lợi***

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bảng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch trong nước ngoài nước khi có điều kiện. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Trong năm 2014, do sự sơ suất của bộ phận kế toán, công ty đã chậm nộp BHXH và BHYT. Công ty đã thực hiện nộp phạt đầy đủ cho cơ quan thuế. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN**10. Chính sách cổ tức**

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, cổ đông Công ty. Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tiếp theo. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Khi cổ tức được chi trả theo quy định, Công ty vẫn phải đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ khác khi đến hạn.

Năm 2014, Công ty không thực hiện trả cổ tức cho cổ đông để tập trung nguồn vốn cho phát triển kinh doanh. Mức cổ tức dự kiến trả cho năm 2015 là 9%.

11. Tình hình tài chính**11.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

❖ Trích khấu hao TSCĐ

- Tuy chưa đầu tư vào TSCĐ nhưng Công ty đã thực hiện xây dựng bảng khấu hao tài sản cố định của Công ty phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ và Công ty sẽ trích khấu hao khi đầu tư xong tài sản cố định theo đúng quy định này.

❖ Mức lương bình quân

- Lương bình quân năm 2014 của khối hành chính: 4.500.000 đồng/ tháng.
- Lương bình quân năm 2014 của khối kinh doanh: 6.000.000 đồng /tháng

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Trong năm 2014, Công ty đã chậm nộp BHXH, BHYT nhưng sau đó công ty đã nộp bổ sung và nộp đầy đủ tiền phạt cho cơ quan nhà nước. Hiện tại, Công ty không có các khoản phải nộp quá hạn nào.

Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị: VND

STT	Chi tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Thuế giá trị gia tăng	-	-	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	3.429.446.270	4.016.951.017
	Tổng cộng	-	3.429.446.270	4.016.951.017

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

❖ **Trích lập các Quỹ theo luật định**

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm do ĐHĐCĐ quyết định.

Bảng 11: Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị: VND

STT	Chi tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	1.831.617.349
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	610.539.116
	Tổng cộng	-	-	2.442.156.465

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Từ năm 2013 trở về trước, do có lỗ lũy kế nên Công ty không thực hiện trích lập các quỹ. Năm 2014, sau khi có lợi nhuận Công ty đã trích lập quỹ theo đúng quy định.

Bảng 12: Tình hình dư nợ của Công ty

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Vay và nợ ngắn hạn	124.997.000	0	0
2	Vay và nợ dài hạn	2.978.914.200	0	0
	Tổng cộng	3.103.911.200	0	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Tính đến thời điểm cuối năm 2014 và 9 tháng năm 2015, Công ty không có khoản nợ nào, các khoản nợ của năm 2013 đã được Công ty thanh toán đầy đủ, trả đúng hạn, điều này cũng tạo nên sự tin tưởng, dễ dàng vay vốn khi Công ty cần.

❖ **Tình hình công nợ**➤ **Các khoản phải thu****Bảng 13: Tình hình công nợ phải thu của Công ty**

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Phải thu của khách hàng	0	6.564.897.319	13.002.550.352
2	Trả trước cho người bán	389.877.545	25.022.070.111	25.000.000.000
3	Các khoản phải thu khác	0	0	7.460.147.272
4	Thuế GTGT được khấu trừ	490.678.734	2.842.357.715	491.409.023
	Tổng cộng	880.556.279	34.429.325.145	45.954.106.647

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Phải thu khách hàng tại 30/09/2015 là khoản phải thu các hợp đồng phát sinh năm 2015 từ Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh (6.700.551.120 đồng) và CTCP Sản xuất kinh doanh tổng hợp Thanh Hóa (6.301.999.232 đồng) có thời hạn thanh toán đến 28/12/2015.

Về khoản trả trước cho người bán, Công ty chi trả 25 tỷ đồng cho Công ty TNHH TM và SX Hoàng Hà về việc thi công Kho chứa dầu thực vật Sài Gòn.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Phải thu khác với giá trị 7.460.147.272 đồng tại 30/9/2015, trong đó 4,25 tỷ đồng là phải thu lợi nhuận được chia từ Công ty Phúc Quang Hồng Anh, phần còn lại là khoản tạm ứng cho nhân viên, phục vụ công tác thường xuyên của công ty, thời gian hoàn ứng đến ngày 31/12/2015

➤ Các khoản phải trả

Bảng 14: Các khoản phải trả

Đơn vị: VNĐ

STT	Chi tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
I	Nợ ngắn hạn	3.055.289.629	5.976.458.715	12.619.637.041
1	Vay và nợ ngắn hạn	124.997.000	-	-
2	Phải trả người bán	2.915.802.253	2.523.977.770	7.957.735.944
3	Người mua trả tiền trước	9.319.192	9.318.993	9.318.993
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	-	3.429.446.270	4.016.951.017
5	Các khoản phải trả khác	5.171.184	13.715.682	25.091.971
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	610.539.116
II	Nợ dài hạn	2.978.914.200	-	-
1	Vay và nợ dài hạn	2.978.914.200	-	-
Tổng cộng:		6.034.203.829	5.976.458.715	12.619.637.041

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

9 tháng năm 2015, công ty mở rộng mảng hoạt động kinh doanh, doanh thu tăng mạnh so cùng kỳ năm 2014. Do đó, các khoản phải trả người bán tăng, tại 30/9/2015 là 7,9 tỷ đồng, chưa đến hạn thanh toán.



❖ Hàng tồn kho

Bảng 15: Hàng tồn kho

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Công cụ, dụng cụ	21.078.363	3.000.000	8.454.546
2	Hàng hoá	335.636.604	40.556.753.065	68.284.037.911
Tổng cộng:		356.714.967	40.559.753.064	68.292.492.457

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Trong năm 2013, do quy mô vốn của Công ty còn nhỏ nên lượng hàng tồn kho của Công ty còn ở mức thấp. Đến năm 2014, giá cả dầu nguyên liệu thế giới đang giảm mạnh cùng với việc các cổ đông Công ty góp vốn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã tiến hành mua một lượng hàng tồn kho lớn để dự trữ và bán, tận dụng cơ hội kinh doanh. Tại thời điểm 30/9/2015, hàng hóa dự trữ là hơn 68 tỷ để phục vụ các đơn hàng thực hiện trong quý 4 của Công ty với giá trị các hợp đồng đã ký gần 200 tỷ đồng.

Do Công ty mua nguyên liệu dầu vào thời điểm cuối năm 2014 và giá nguyên liệu dầu xuất bán tại thời điểm đó không giảm nên Công ty không trích lập dự phòng.

Đầu năm 2015, Công ty tiếp tục mở rộng quy mô kinh doanh, cùng với đó giá nguyên liệu dầu thế giới vẫn ở mức thấp và giá nguyên liệu dầu xuất bán vẫn ổn định nên Công ty đã tăng lượng dự trữ hàng tồn kho.

❖ Đầu tư dài hạn

Bảng 16: Khoản mục Đầu tư dài hạn

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
1	Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết (*)	0	30.000.000.000	95.000.000.000
2	Đầu tư dài hạn khác (**)	0	0	20.000.000.000
TỔNG		0	30.000.000.000	115.000.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

(*) Năm 2014, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 01 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng. Theo phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ công ty thông qua, Công ty đã đầu tư 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng) tương đương với 15% vốn điều lệ của Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh.

Năm 2015, thực hiện quyết định của ĐHĐCĐ công ty sau đợt tăng vốn lần 02 lên 200 tỷ đồng, công ty tiếp tục đầu tư thêm 65.000.000.000 đồng (sáu mươi lăm tỷ đồng) vào Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh, nâng tỷ lệ sở hữu tại Phúc Quang – Hồng Anh lên 47,5%

(**) Công ty thực hiện hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh dự án Xây xát lúa và xử lý cám gạo tại Bắc Ninh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2015 số 01-01/2015/DSG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 01 năm 2015. Hiện tại toàn bộ máy móc xây xát lúa và xử lý cám gạo đã được lắp đặt tại Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh, và bước đầu đi vào thử nghiệm.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 17: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,86	0,05
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	6,25	0,05
2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,50	13,96
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,38	7,18
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>	Vòng	849,59	13,79
Hàng tồn kho bình quân			
+ Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản: <u>Doanh thu thuần</u>	Lần	43,44	4,77
Tổng tài sản bình quân			

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Các chỉ tiêu	DVT	Năm 2013	Năm 2014
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	0,14	4,09
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	45,45	21,58
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	6,27	19,51
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,14	5,33

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của Công ty)

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**12.1. Danh sách****➤ Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Ngọc Bửu Trân	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2	Lê Thiên Thạch	Ủy viên HĐQT
3	Lê Thi Kim Trinh	Ủy viên HĐQT
4	Hoàng Thị Thúy Hà	Ủy viên HĐQT
5	Nguyễn Phan Minh	Ủy viên HĐQT

➤ Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Ngọc Bửu Trân	Giám đốc

➤ Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Bình	Trưởng BKS
2	Hoàng Thị Thủy	Thành viên BKS
3	Trần Thị Nương	Thành viên BKS

➤ Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồ Trúc Phương	Kế toán trưởng



12.2. Sơ yếu lý lịch

➤ Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT – Ông TRẦN NGỌC BỬU TRÂN

- Họ và tên: **TRẦN NGỌC BỬU TRÂN**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/07/1970
- Nơi sinh: Xã Hòa Lợi, Huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 14 Trần Hưng Đạo, Khu phố 6, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
- Số CMTND: 320701371 Nơi cấp: CA Bến Tre Ngày cấp: 09/04/2007
- Điện thoại liên hệ: 0918.175.332
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí động lực
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1993 đến năm 2003	Quản đốc	Nhà máy dầu Thủ Đức – Vocarimex
Từ năm 2003 – 2008	Giám đốc	Công ty TNHH Dầu thực vật Bình An
Từ năm 2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Công ty CP Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 520.000 cổ phần, chiếm 2,6% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

M 33 / N 0 1 / VG H I B H / 20 11

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

b. Thành viên HĐQT – Ông LÊ THIÊN THẠCH

- Họ và tên: **LÊ THIÊN THẠCH**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/11/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 47 C3, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số CMTND: 012322431 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 05/11/2004
- Điện thoại liên hệ: 0913.234.108
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ tháng 01/1999 đến tháng 6/2000	Giám đốc	Công ty TNHH Phúc Quang
Từ tháng 6/2000 đến nay	Giám đốc	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
Từ tháng 2010 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 540.000 cổ phần, chiếm 2,7% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 520.000 cổ phần, chiếm 2,60% vốn điều lệ

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thị Kim Trinh	Chị gái	520.000	2,60

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

c. Thành viên HĐQT – Ông NGUYỄN PHAN MINH

- Họ và tên: **NGUYỄN PHAN MINH**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/07/1976
- Nơi sinh: Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 24, cụm 3, phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội
- Số CMTND: 011840922 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 13/04/2007
- Điện thoại liên hệ: 012.66886876
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ tháng 4/2007 đến tháng 3/2015	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
Từ tháng 3/2015 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :

❖ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần

❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

d. Thành viên HĐQT – Bà HOÀNG THỊ THÚY HÀ

- Họ và tên: **HOÀNG THỊ THÚY HÀ**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 11/06/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 9, ngõ 40/23 Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Số CMTND: 011670307 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 28/04/2004
- Điện thoại liên hệ: 0904.686.806
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và Công nghiệp/ Cử nhân ngoại ngữ
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó giám đốc Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ tháng 3/1995 đến tháng 01/1997	Kỹ sư công trình	Hopebest International Co., Ltd - Hong Kong
Từ tháng 2/1997 đến tháng 10/1998	Kỹ sư công trình	Sealine Consultant Co. Ltd. – Thailand
Từ tháng 11/1998 đến tháng 2/2000	Giám sát KL	Công ty TODA Corporation– Nhật Bản
Từ tháng 7/2000 đến tháng 4/2004	Kiểm toán đầu tư	Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C
Từ tháng 4/2004 đến nay	Phó giám đốc	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
Từ năm 2010 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 520.000 cổ phần, chiếm 2,6% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

e. Thành viên HĐQT – Bà LÊ THỊ KIM TRINH

- Họ và tên: **LÊ THỊ KIM TRINH**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/12/1965
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 103, Tập thể Hồ Quỳnh, Thanh Nhân, Hà Nội
- Số CMTND: 011259213 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 31/05/2005
- Điện thoại liên hệ: 0128.221.9876
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa thực phẩm/ Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Ủy viên Hội đồng Quản trị

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1989 đến năm 1996	Kỹ sư phòng kỹ thuật	Công ty vang Thăng Long Hà nội
Từ năm 1996 – 6/2000	Kỹ sư công nghệ thực phẩm	Công ty TNHH Phúc Quang
Từ tháng 06/2000 đến 2007	Kỹ sư công nghệ thực phẩm	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
Từ 2007 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Phúc Quang – Hồng Anh
Từ năm 2010 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 520.000 cổ phần, chiếm 2,6% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 540.000 cổ phần, chiếm 2,70 % vốn điều lệ

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thiên Thạch	Em trai	540.000	2,70

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➤ **Ban Giám đốc**

a. Giám đốc – Ông: TRẦN NGỌC BỬU TRÂN

Lý lịch: (Xem mục Lý lịch thành viên HĐQT – mục a)

➤ **Ban kiểm soát**

a. Trưởng BKS – Bà NGUYỄN THỊ BÌNH

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ BÌNH**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 07/05/1986
- Nơi sinh: Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phú Lâm, Tiên Du, Bắc Ninh
- Số CMTND: 125193566 Nơi cấp: Bắc Ninh Ngày cấp: 17/07/2002
- Điện thoại liên hệ: 0978.981.003
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác: -

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 2009 đến nay	Kế toán	Nhà máy Chế biến Nông sản Thực phẩm XK Việt Nam
Từ tháng 4/2015 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

b. Thành viênBKS – Bà HOÀNG THỊ THỦY

- Họ và tên: **HOÀNG THỊ THỦY**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/05/1982
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Xóm 7, Xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An
- Số CMTND: 182501513 Nơi cấp: Nghệ An Ngày cấp: 12/04/2007
- Điện thoại liên hệ: 0949.538.380
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 đến 2005	Kế Toán	Công ty TNHH Thành Tâm
Từ năm 2006 đến 2008	Kế Toán	Công ty Hồng Hà
Từ năm 2009 đến 2014	Kinh Doanh	
Từ tháng 3/2015 đến nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

c. Thành viên BKS – Bà TRẦN THỊ NƯƠNG

- Họ và tên: **TRẦN THỊ NƯƠNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 14/04/1983
- Nơi sinh: Đồng Nguyên – Từ Sơn – Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Đồng Nguyên – Từ Sơn – Bắc Ninh
- Số CMTND: 125098000 Nơi cấp: Bắc Ninh Ngày cấp: 19/01/2015
- Điện thoại liên hệ: 0973.585.176
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác: -

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 2005 đến tháng 3/2015	Nhân viên Kế toán	Nhà máy CBNSTP XK Việt Nam
Từ tháng 3/2015 đến nay	Thành viên BKS	Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

➤ **Kế toán trưởng****1. Kế toán trưởng – Bà NGUYỄN HỒ TRÚC PHƯƠNG**

- Họ và tên: **NGUYỄN HỒ TRÚC PHƯƠNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 06/08/1988
- Nơi sinh: Bến Tre
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 265/2A, Đông An, Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương
- Số CMTND: 280909279 Nơi cấp: Bình Dương
Ngày cấp: 28/08/2003
- Điện thoại liên hệ: 0937.581.669
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 2012 đến 2014	Kế toán	Công ty Cổ phần Dầu Thực Vật Sài Gòn
Từ năm 2014 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Dầu Thực Vật Sài Gòn

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 5.800 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích tổ chức đăng ký niêm yết: Không

13. Tài sản**Bảng 18: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2013 (VND)	31/12/2014 (VND)	30/09/2015 (VND)
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4.569.654.375	4.569.654.375	4.569.654.375

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

Năm 2012 công ty bắt đầu thực hiện dự án xây dựng Nhà máy dầu tại cảng Vĩnh Long. Công ty đã đầu tư hơn 4,5 tỷ đồng, tuy nhiên thời điểm này do Công ty thiếu vốn đầu tư nên dự án này phải tạm dừng thực hiện chờ huy động vốn. Đến tháng 08/2014, công ty tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng bằng hình thức ký kết hợp đồng thầu toàn bộ công trình với đơn vị thi công và Công ty đã tạm ứng 25 tỷ đồng cho bên thi công. Khi công trình hoàn thiện thiện, dự kiến sang đầu năm 2016, dự án xây dựng nhà máy của Công ty sẽ hoàn thành và công ty ghi nhận vào tài sản cố định các khoản chi phí dở dang trên.

Bảng 19: Tình hình tài sản của Công ty

Đơn vị: VND

S T T	Chi tiêu	31/12/2013		31/12/2014		30/09/2015	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I	Tài sản hữu hình	861.372.728	776.384.546	0	0	-	-
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	0	0	0	0	-	-
2	Máy móc thiết bị	11.490.909	11.490.909	0	0	-	-
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	849.881.819	764.893.637	0	0	-	-
II	Tài sản vô hình	0	0	0	0	-	-
	Tổng cộng	861.372.728	776.384.546	0	0	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015 của Công ty)

CTCP Dầu thực vật Sài Gòn được thành lập vào ngày 08 tháng 02 năm 2010 với hoạt động chính là thương mại trong ngành dầu thực vật. Đầu năm 2014, công ty có tài sản là xe ô tô với giá trị gần 01 tỷ đồng, tuy nhiên trong năm 2014, do nhu cầu sử dụng không cao, công ty đã quyết định thanh lý tài sản này để tập trung nguồn lực cho hoạt động kinh doanh.

Để phục vụ việc giao nhận hàng hóa với khách hàng công ty thuê đơn vị vận tải chuyên nghiệp thực hiện nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí, đồng thời đảm bảo đúng thời gian giao hàng cho đối tác.

Tài sản cố định hữu hình phục vụ sản xuất và kinh doanh hiện nay của CTCP Dầu thực vật Sài Gòn đang trong giai đoạn đầu tư và chưa hoàn thiện. Khi hoàn thiện sẽ được Công ty ghi nhận tài sản. Hiện nay, Công ty đang đầu tư xây dựng nhà máy dầu thực vật tại Vĩnh Long, chi phí đầu tư ban đầu đang được thể hiện chi phí xây dựng cơ bản dở dang và khoản mục trả trước người bán, dự kiến đến quý 1/2016, nhà máy sẽ hoàn thành.

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015-2017

➤ Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Bảng 20: Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2015 – 2017 của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng (giảm) so với năm 2014	Kế hoạch	% tăng (giảm) so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng (giảm) so với năm 2016
1	Vốn điều lệ	200.000	100	200.000	0	200.000	0
2	Doanh thu thuần	450.000	50,75	550.000	22,22	700.000	27,27
3	Lợi nhuận sau thuế	23.500	92,45	28.450	21,06	38.300	34,62
4	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,22%	-	5,17%	-	5,47%	-
5	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	11,75%	-	14,22%	-	19,15%	-
6	Cổ tức	9%	-	12%	-	15%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)

➤ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã thông qua kế hoạch năm 2015 với doanh thu là 450 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 23,5 tỷ đồng, chi tiết về kế hoạch và kết quả thực hiện lợi nhuận trong 9 tháng đầu năm 2015 như sau:



STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		
		Kế hoạch	Kết quả 9 tháng năm 2015	% thực hiện 9 tháng đầu năm
I	Doanh thu	450	274	60,89%
II	Lợi nhuận	23,5	10,2	43,4%
1	Lợi nhuận từ hoạt động thương mại	18,5	5,45	29,46%
2	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	5	4,75	93,60%

Theo kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015 của Công ty, doanh thu thuần 9 tháng đầu năm 2015 đạt 60,89% và lợi nhuận sau thuế đạt 43,4% kế hoạch năm 2015. Theo đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty, thông thường quý 4/2015 là thời gian các sản phẩm dầu được tiêu thụ nhiều nhất trong năm, phần lớn doanh thu của Công ty sẽ được thực hiện trong thời gian này. Theo sổ sách kế toán của Công ty, doanh thu hai tháng 10, 11/2015 đạt trên 100 tỷ đồng, ước tính trong tháng 12 doanh thu của Công ty đạt 80 tỷ đồng. Như vậy, cùng với doanh thu dự kiến đạt được trong quý 4/2015, doanh thu thuần cả năm 2015 đạt trên 450 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm 2015.

Về lợi nhuận, trong tháng 10, 11/2015 lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 3,5 tỷ đồng. Ước tính lợi nhuận sau thuế trong quý 4/2015 đạt hơn 3 tỷ đồng. Như vậy, lợi nhuận sau thuế năm 2015 ước đạt 16,2 tỷ đồng, tương ứng đạt 64% kế hoạch năm 2015.

Đối với kế hoạch các năm tới, bên cạnh hoạt động chính là thương mại, dự án xay xát lúa và xử lý cám gạo là dự án tiền đề cho dự án xây dựng nhà máy sản xuất dầu cám tại Việt Nam mà Phúc Quang – Hồng Anh và công ty dự kiến sẽ thực hiện trong tương lai không xa. Hiện tại, máy móc xay xát lúa và xử lý cám gạo đã được đầu tư và lắp đặt, bước đầu chạy thử nghiệm. Công ty dự kiến, trong năm 2016 khoản hợp tác đầu tư này sẽ bổ sung lợi nhuận cho Công ty.

11/11/2015 10:00:00



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

Ngoài ra, dự kiến năm 2016, nhà máy dầu thực vật Sài Gòn tại Vĩnh Long đi vào hoạt động, Công ty sẽ có thêm một khoản doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất dầu thành phẩm. Đồng thời thu nhập ổn định từ các khoản đầu tư vào công ty liên kết sẽ hỗ trợ công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 – 2017.

➤ Định hướng phát triển chiến lược của Công ty***Tuân thủ pháp luật***

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

Quản lý, công tác tổ chức:

- Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.
- Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

Tài chính:

- Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.
- Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm và dịch vụ mới.

Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong những năm tới, Công ty sẽ tiếp tục tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.
- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

- Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.
- Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...
- Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm của công ty.

Phát triển nguồn nhân lực:

- Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.
- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

15. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của một tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. Căn cứ vào tốc độ phục hồi và tăng trưởng trở lại của kinh tế thế giới cũng như Việt Nam, Chúng tôi nhận thấy rằng nhu cầu sử dụng dầu thực vật ngày càng nhiều nên việc tiêu thụ cho các nguyên liệu đầu vào của ngành Dầu thực vật của Công ty ngày càng cao, cũng như nhu cầu tiêu thụ sản phẩm dầu thực vật mà công ty sản xuất ra vào cuối năm. Giá của các sản phẩm dầu thực vật trên thị trường cũng có xu hướng ngày càng ổn định hơn. Như vậy, nếu không có những biến động bất thường của hoạt động kinh doanh của công ty và của nền kinh tế ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch về doanh thu mà Công ty đề ra cho giai đoạn 2015-2017 là có cơ sở và khả thi. Công ty có cơ sở để đảm bảo được tỷ lệ chi trả cổ tức cho các cổ đông theo như kế hoạch cũng như mục tiêu đầu tư phát triển của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn niêm yết, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên cơ sở nghiên cứu về chứng khoán và thị trường chứng khoán, triển vọng phát triển của nền kinh tế, của ngành Dầu thực vật tại Việt Nam cũng như của Công ty cổ

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

phần Dầu thực vật Sài Gòn. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Doanh nghiệp hoàn toàn không đảm bảo giá trị của chứng khoán niêm yết cũng như sự chắc chắn của các số liệu dự báo. Những đánh giá này chỉ có tính chất tham khảo với nhà đầu tư.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết:

Không có.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết

Không có.

PHẦN V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
2. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
3. Mã cổ phiếu: **SGO**
4. Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết: **20.000.000 cổ phiếu**
5. Số lượng cổ phiếu, trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành

Theo quy định tại Nghị định 58/2012/NĐ-CP: “Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.”

Tổng số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng của Công ty là **2.106.200** cổ phiếu chiếm **10,53%** vốn điều lệ.

Bảng 21: Danh sách cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	SLCP cam kết nắm giữ trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết	SLCP cam kết nắm giữ trong thời gian 1 năm kể từ ngày niêm yết
1	Trần Ngọc Bửu Trân	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	520.000	260.000
2	Lê Thiên Thạch	Ủy viên HĐQT	540.000	270.000
3	Lê Thi Kim Trinh	Ủy viên HĐQT	520.000	260.000
4	Hoàng Thị Thúy Hà	Ủy Viên HĐQT	520.000	260.000
5	Nguyễn Phan Minh	Ủy Viên HĐQT	100	50
6	Nguyễn Thị Bình	Trưởng BKS	100	50
7	Hoàng Thị Thủy	Thành viên BKS	100	50
8	Trần Thị Nương	Thành viên BKS	100	50
9	Nguyễn Hồ Trúc Phương	Kế toán trưởng	5.800	2.900
Tổng			2.106.200	1.053.100

Nguồn: Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn

6. Giá trị sổ sách

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/09/2015
Vốn chủ sở hữu (1)	966.187.963	112.176.970.294	221.769.227.642
Cổ phiếu đang lưu hành (2)	100.000	10.000.000	20.000.000
Giá trị sổ sách một cổ phiếu (3) = (1)/(2)	9.662	11.218	11.088

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC quý 3/2015 của Công ty

7. Phương pháp tính giá

a. Định giá cổ phiếu theo phương pháp P/B

Theo phương pháp này, giá một cổ phiếu của công ty được tính theo công thức:

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

 $P = BVS * P/B$ bình quân

Trong đó:

- P: Giá một cổ phiếu (theo phương pháp P/B)
- BVS: Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu
- P/B bình quân là giá chia cho giá trị sổ sách bình quân được tham chiếu từ các Công ty cùng ngành dầu thực vật mà Công ty có cùng điều kiện và quy mô kinh doanh tương ứng với Công ty đang niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố HCM/Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. Giá trị cổ phiếu theo phương pháp P/E

Theo phương pháp này, giá một cổ phiếu của công ty được tính theo công thức:

$$P = EPS * P/E \text{ bình quân}$$

Trong đó:

- P: Giá một cổ phiếu (theo phương pháp P/E)
- EPS: Thu nhập bình quân trên mỗi cổ phiếu
- P/E bình quân là giá chia cho thu nhập cơ bản bình quân được tham chiếu từ các Công ty cùng ngành dầu thực vật mà Công ty có cùng điều kiện và quy mô kinh doanh tương ứng với Công ty đang niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố HCM/Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trên cơ sở kết hợp các phương pháp định giá trên, mức giá dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu SGO sẽ do Hội đồng quản trị thông báo bằng văn bản phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm niêm yết.

8. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tuân theo quy định hiện hành tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 26/08/2015 Công ty Cổ phần Dầu thực vật Sài Gòn không có cổ đông nước ngoài.

9. Các loại thuế có liên quan

Hiện nay, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với thuế suất 22% trên thu nhập chịu thuế. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện nghĩa vụ thuế khác như: thuế giá trị gia tăng, thuế sử dụng đất, thuế môn bài...theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

PHẦN VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ : Số 444 Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại : 04.35771968

Fax : 04.35771966

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG – T.D.K

Địa chỉ: Sân KT-TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT – CA HN, Phường Yên Hòa,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 04. 44500668

Fax: 04. 44500669

PHẦN VII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận ĐKKD;
2. **Phụ lục II** : Điều lệ Công ty;
3. **Phụ lục III** : BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC quý 3/2015;



Tp Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2015

GIÁM ĐỐC

TRẦN NGỌC BỬU TRÂN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN NGỌC BỬU TRÂN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN HỒ TRÚC PHƯƠNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT SÀI GÒN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỖ LĂNG

